

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
NÔNG NGHIỆP HÒA PHÁT
HOA PHAT AGRICULTURE
DEVELOPMENT JOINT STOCK
COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 31/2026/TB-PTNN
No.: 31/2026/TB-PTNN

Hung Yên, ngày 29 tháng 07 năm 2026
Hung Yen, day 29 month 07 year 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

To: Hochiminh Stock Exchange/ State Securities Commission of Vietnam

1. Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HÒA PHÁT/ HOA PHAT AGRICULTURE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: HPA

- Địa chỉ/Address: Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam/ Pho Noi A Industrial Zone, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province, Vietnam

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 02462797000

Fax:

- E-mail: ir.hpa@hoaphat.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026/ Report on corporate governance 1st 6 months of 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/07/2026 tại đường dẫn : <https://nongnghiep.hoaphat.com.vn/>

This information was published on the company's website on 29/07/2026, as in the link: [https://nongnghiep.hoaphat.com.vn.](https://nongnghiep.hoaphat.com.vn/)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026/ Report on corporate governance 1st 6 months of 2026

**Đại diện tổ chức
Organization representative**



**TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Thị Hồng Vân**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
NÔNG NGHIỆP HÒA PHÁT
HOA PHAT AGRICULTURE
DEVELOPMENT JOINT STOCK
COMPANY**

Số: 04/2026/BC-NNHP
No: 04/2026/BC-NNHP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Hung Yên, ngày 29 tháng 07 năm 2026
Hung Yen, July 29, 2026

**BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

**(6 tháng)
(6 months)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HÒA PHÁT/ HOA PHAT AGRICULTURE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam/ Pho Noi A Industrial Zone, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province, Vietnam

- Điện thoại/Telephone: 02462797000 Fax: Email: ir.hpa@hoaphat.com.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 2.850.000.000.000 VND

- Mã chứng khoán/Stock symbol: HPA

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/ The implementation of internal audit:

Đang thực hiện các công việc sau: Giám sát báo cáo tài chính; thực hiện giám sát kiểm tra báo cáo tài chính của các công ty thành viên, công ty mẹ hàng tháng, báo cáo quý, giám sát dịch vụ kiểm toán độc lập, giám sát giá mua vật tư hàng hóa toàn tập đoàn, kiểm tra tính tuân thủ các quy trình mua hàng, công nợ, hàng tồn kho.../

Currently performing the following tasks: Monitoring financial statements; conducting monthly monitoring and review of financial statements of member companies and the parent company, quarterly reports, overseeing independent audit services, monitoring group-wide procurement prices for materials and goods, checking compliance with procurement, payables, and inventory processes, etc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/

Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

STT/ No.	Số Nghị quyết/Quyết định/ Resolution/Decision No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content
1	01/NQ- ĐHĐCĐ.2026	21/04/2026	- Thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026. - Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị. - Thông qua báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. - Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát. - Thông qua phương án sử dụng/phân chia lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2025 và đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026. - Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2025. - Thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2026. - Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty. - Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025. - Thông qua báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025./ - <i>Approving the production and business plan for 2026.</i> - <i>Approving the Report of the Board of Directors.</i> - <i>Approving the report of the independent member of the Board of Directors.</i> - <i>Approving the report of the Supervisory Board.</i> - <i>Approving the plan for the use/distribution of accumulated undistributed after-tax profit as of December 31, 2025, and proposing the 2026 profit distribution plan.</i> - <i>Approving the plan for payment of 2025 dividends.</i> - <i>Approving the expected 2026 dividend payment rate.</i> - <i>Approving the amended contents of the Company's Charter.</i> - <i>Approving the 2025 Consolidated Financial Statements.</i> - <i>Approving the report on remuneration of the Board of Directors and the Supervisory Board for 2025.</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Directors (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/*Information about the members of the Board of Directors:*

Stt/ No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập/ <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>		Ghi chú/ <i>Note</i>
			Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm/ <i>Date of dismissal</i>	
1	Ông Nguyễn Việt Thắng <i>Mr. Nguyen Viet Thang</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board of Directors</i>	04/09/2025		
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân <i>Mrs. Nguyen Thi Thanh Van</i>	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of the Board of Directors</i>	04/09/2025		
3	Ông Tạ Tuấn Quang <i>Mr. Ta Tuan Quang</i>	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Member of the Board of Directors</i>	04/09/2025		

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt/ No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director'</i> <i>member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Nguyễn Việt Thắng <i>Mr. Nguyen Viet Thang</i>	9/9	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân <i>Mrs. Nguyen Thi Thanh Van</i>	9/9	100%	
3	Ông Tạ Tuấn Quang <i>Mr. Ta Tuan Quang</i>	9/9	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management
by the Board of Directors:*

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh, đạt được các mục tiêu đề ra.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư của Công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật hiện hành./
- *Regularly directing and supervising the Company's Board of Directors in implementing production and business plans to achieve the set goals.*
- *Inspecting and supervising the implementation of the Company's investment projects.*
- *Checking the compliance with and adherence to the regulations of the Law on Enterprises, the Company's Charter, and current applicable Laws.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Không có/None

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report):

STT /No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/D ecision No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approval rate</i>
1	01/2026/QĐ- HĐQT	05/01/2026	Thông qua Phương án xử lý đối với số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết/ <i>Approving the Plan for handling the undistributed shares</i>	100%
2	02/2026/QĐ- HĐQT	06/01/2026	- Thông qua Kết quả đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng - Thông qua thay đổi vốn điều lệ/ <i>Approving the Results of the initial public offering of shares</i> - <i>Approving the change of charter capital</i>	100%
3	03/2026/QĐ- HĐQT	14/01/2026	- Thông qua số tiền ròng thu được từ đợt chào bán và Phương án xử lý số tiền Nhà đầu tư nộp nhầm/nộp dư/mất cọc; - Thông qua điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán - Thông qua triển khai việc góp tăng vốn điều lệ tại Công ty thành viên/ <i>Approving the net proceeds from the offering and the Plan for handling amounts mistakenly paid/overpaid/forfeited deposits by Investors;</i> <i>Approving the adjustment of the Plan for use of proceeds collected from the offering</i> - <i>Approving the implementation of capital</i>	100%

			<i>contribution to increase charter capital at the Subsidiary Company</i>	
4	04/2026/QĐ-HĐQT	19/01/2026	Thông qua giá tham chiếu cổ phiếu Công ty cổ phần Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát vào ngày giao dịch đầu tiên tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/ <i>Approving the reference price of shares of Hoa Phat Agriculture Development Joint Stock Company on the first trading day at the Ho Chi Minh City Stock Exchange</i>	100%
5	05/2026/QĐ-HĐQT	30/01/2026	Thông qua giao dịch với bên liên quan/ <i>Approving related-party transactions</i>	100%
6	06/2026/QĐ-HĐQT	25/02/2026	- Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức và chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 - Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ <i>- Approving the time, venue for organizing and the record date for finalizing the list of shareholders to hold the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i> - Approving the finalization of the shareholder list for the purpose of convening the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.	100%
7	07/2026/QĐ-HĐQT	27/03/2026	- Thông qua Quy chế ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 - Thông qua Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương án sản xuất kinh doanh năm 2026 trình ĐHĐCĐ - Thông qua tình hình phân phối lợi nhuận năm 2025, đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 trình ĐHĐCĐ - Thông qua phương án chi trả cổ tức phần còn lại năm 2025 trình ĐHĐCĐ - Thông qua tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2026 trình ĐHĐCĐ - Thông qua nội dung Điều lệ công ty trình ĐHĐCĐ - Thông qua BCTC được kiểm toán năm 2025 trình ĐHĐCĐ - Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2026 trình ĐHĐCĐ/ <i>- Approving the Regulations of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i> - Approving the Board of Directors' Report to be submitted to the General Meeting of	100%

			<i>Shareholders</i> - Approving the Report on production and business results for 2025 and the production and business plan for 2026 to be submitted to the General Meeting of Shareholders - Approving the 2025 profit distribution status and proposing the 2026 profit distribution plan to be submitted to the General Meeting of Shareholders - Approving the plan for payment of the remaining 2025 dividend to be submitted to the General Meeting of Shareholders - Approving the expected 2026 dividend rate to be submitted to the General Meeting of Shareholders - Approving the contents of the Company's Charter to be submitted to the General Meeting of Shareholders - Approving the audited 2025 Financial Statements to be submitted to the General Meeting of Shareholders - Approving the remuneration levels of the Board of Directors and the Supervisory Board for 2026 to be submitted to the General Meeting of Shareholders	
8	08/2026/NQ-HĐQT	05/05/2026	Về việc triển khai phương án chi tiết trả cổ tức năm 2025/ Regarding the implementation of the detailed plan for payment of 2025 dividends	100%
9	09/2026/NQ-HĐQT	27/05/2026	Về việc thay đổi mẫu dấu của Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát/ Regarding the change of the company seal specimen of Hoa Phat Agriculture Development Joint Stock Company	100%

862
 T
 H
 A
 N
 H
 H
 A
 P
 H
 V
 G

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)/Board of Supervisors (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Board of Supervisors:

Stt/ No.	Thành viên BKS/ Members of Board of Supervisors	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors	Trình độ chuyên môn/ Qualification
-------------	--	----------------------	---	---------------------------------------

1	Bà Ngô Lan Anh <i>Mrs Ngo Lan Anh</i>	Trưởng BKS <i>Head of the Board of Supervisors</i>	04/09/2025	Cử nhân Luật <i>Bachelor of Laws</i>
2	Bà Vũ Thanh Thủy <i>Mrs Vu Thanh Thuy</i>	Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>	04/09/2025	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>
3	Bà Nguyễn Thị Thu Trang <i>Mrs Nguyen Thi Thu Trang</i>	Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>	04/09/2025	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>

2. Cuộc họp của BKS/*Meetings of Board of Supervisors:*

Stt/ No.	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Ngô Lan Anh <i>Mrs Ngo Lan Anh</i>	2/2	100%	100%	
2	Bà Vũ Thanh Thủy <i>Mrs Vu Thanh Thuy</i>	2/2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Trang <i>Mrs Nguyen Thi Thu Trang</i>	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính quý của công ty, báo cáo công tác quản lý của HĐQT.
- Kiến nghị HĐQT các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị, Điều lệ Công ty và các văn bản của Ban lãnh đạo Công ty.

YÊN NGÃ VÊ

- Xem xét việc thực hiện và tiến độ thực hiện các dự án trong giai đoạn đầu tư./
- *Supervising the Board of Directors and the General Director in the management and administration of the Company.*
- *Examining the reasonableness, lawfulness, truthfulness, and level of prudence in the management and administration of business operations, and in the organization of accounting, statistical work, and preparation of financial statements.*
- *Appraising the Company's business performance reports, quarterly financial statements, and the Board of Directors' management reports.*
- *Recommending to the Board of Directors measures for amending, supplementing, and improving the organizational structure of management and administration of the Company's business operations.*
- *Supervising the implementation of Resolutions of the General Meeting of Shareholders, Resolutions/Decisions of the Board of Directors, the Company's Charter, and documents of the Company's Management Board.*
- *Reviewing the implementation and progress of projects during the investment phase.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, đề xuất ý kiến nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty./

Participating fully in the meetings of the Board of Directors, and proposing opinions to enhance the operational efficiency of the Company.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors (if any):*

Không có/*None.*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT/ No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management/</i>	Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Bà Phạm Thị Hồng Vân <i>Mrs Pham Thi Hong Van</i>	12/02/1974	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	16/10/2023

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên/ <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp/ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm/ <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Nguyễn Thị Hồng Thắng <i>Mrs Nguyen Thi Hong Thang</i>	29/10/1987	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	17/02/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Chưa tham gia/ *Not yet participated.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company:*

Phụ lục 01 đính kèm/ *attached Appendix No.01.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Phụ lục 02 đính kèm/ *attached Appendix No.02.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có/*None.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

Phụ lục 02 đính kèm/ *attached Appendix No.02.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có/None.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Không có/None.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons*

Phụ lục 03 đính kèm/ *attached Appendix No.03.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:*

Không có/None.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues:

Không có/None.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như kính gửi/As above;
- Lưu/Archived.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Việt Cường

Phụ lục 01/Appendix 01
Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT / No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/ NSH No.	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp / place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
A. Người nội bộ của công ty / A. Internal persons of the Company											
	Ông Nguyễn Việt Thắng / Mr. Nguyen Viet Thang		Chủ tịch HĐQT / Chairman of the Board of Directors					04/09/2025			
	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân / Mrs. Nguyen Thi Thanh Van		Phó Chủ tịch HĐQT / Vice Chairman of the Board of Directors					04/09/2025			
	Ông Tạ Tuấn Quang / Mr. Ta Tuan Quang		Thành viên HĐQT độc lập / Independent Member of the Board of Directors					04/09/2025			
	Bà Phạm Thị Hồng Vân / Mrs. Phạm Thi Hong Van		Tổng giám đốc / General Director					16/10/2023			
	Bà Ngô Lan Anh / Mrs. Ngo Lan Anh		Trưởng BKS / Head of the Supervisory Board					04/09/2025			
	Bà Vũ Thanh Thủy / Mrs. Vu Thanh Thuy		Thành viên BKS / Member of the Supervisory Board					04/09/2025			
	Bà Nguyễn Thị Thu Trang / Mrs. Nguyen Thi Thu Trang		Thành viên BKS / Member of the Supervisory Board					04/09/2025			
	Bà Nguyễn Thị Hồng Thắng / Mrs. Nguyen Thi Hong Thang		Kế toán trưởng / Chief Accountant					17/02/2017			
	Bà Bùi Thị Hải Vân / Mrs. Bui Thi Hai Van		Người phụ trách Kiểm toán nội bộ / Person in charge of Internal Audit					04/09/2025			
	Bà Tào Nguyệt Anh / Mrs. Tao Nguyệt Anh		Người phụ trách quản trị công ty kiểm Thư ký công ty / Person in charge of Corporate Governance cum Company Secretary					04/09/2025			
B. Người có liên quan là tổ chức/ B. Affiliated person as organizations											
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát / Hoa Phat Group Joint Stock Company			0900189284	26/10/2001	Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên / Department of Finance of Hung Yen Province	KCN Phố Nối A, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên / KCN Pho Noi A, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province	02/02/2016			Công ty mẹ / Parent company

STT / No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/ NSH No.	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp / place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
2	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hoà Phát Hưng Yên/ Hoa Phat Hung Yen Animal Feed Company Limited			0900914366	03/03/2015	Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên / Department of Finance of Hung Yen Province	Đường A2, Khu A, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam / Street A2, Zone A, Industrial Park Pho Noi A, Nhu Quynh Commune, Hung Yen Province, Vietnam	02/02/2016		Công ty con / Subsidiary
3	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hoà Phát Đồng Nai / Hoa Phat Dong Nai Animal Feed Company Limited			3603302207	14/08/2015	Sở Tài chính Thành phố Đồng Nai / Department of Finance of Dong Nai City	Lô F, khu công nghiệp Long Khánh, Phường Bình Lộc, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam / Lot F, Industrial Park Long Khánh, Binh Loc Ward, Dong Nai City, Vietnam	02/02/2016		Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
4	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hoà Phát Phú Thọ / Hoa Phat Phu Tho Animal Feed Company Limited			2601057082	09/03/2021	Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ / Department of Finance of Phu Tho Province	Lô CN05 khu công nghiệp Cẩm Khê, Xã Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam / Lot CN05 Industrial Park Cam Khe, Cam Khe Commune, Phu Tho Province, Vietnam	09/03/2021		Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
5	Công ty cổ phần phát triển Chăn nuôi Hoà Phát / Hoa Phat Livestock Development Joint Stock Company			0900272334	19/06/2007	Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên / Department of Finance of Hung Yen Province	Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam / Industrial Park Pho Noi A, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province, Vietnam	02/02/2016		Công ty con / Subsidiary
6	Công ty TNHH Chăn nuôi Sơn Động / Son Dong Livestock Company Limited			2400764194	05/05/2015	Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh / Department of Finance of Bac Ninh Province	Thôn Hạ, Xã Dương Hưu, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam / Ha Hamlet, Duong Huu Commune, Bac Ninh Province, Vietnam	02/02/2016		Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
7	Công ty TNHH Chăn nuôi Thái Thụy / Thai Thuy Livestock Company Limited			1001105092	20/09/2016	Sở tài chính tỉnh Hưng Yên / Department of Finance of Hung Yen Province	thôn Lê Cù, Xã Nam Thụy Anh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam / Le Cu Hamlet, Nam Thuy Anh Commune, Hung Yen Province, Vietnam	20/09/2016		Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
8	Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phước / Hoa Phuoc Livestock Company Limited			3801106275	14/08/2015	Sở tài chính thành phố Đồng Nai / Department of Finance of Dong Nai City	Tổ 2, Ấp Đồng Dầu, Xã Minh Đức, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam / Group 2, Dong Dau Hamlet, Minh Duc Commune, Dong Nai Province, Vietnam	02/02/2016		Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
9	Công ty TNHH Chăn nuôi Lạc Thủy / Lac Thuy Livestock Company Limited			5400461117	24/03/2015	Sở tài chính tỉnh Phú Thọ / Department of Finance of Phu Tho Province	Thôn Suối Tép, Xã Lạc Thủy, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam / Suoi Tep Hamlet, Lac Thuy Commune, Phu Tho Province, Vietnam	02/02/2016		Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary

STT / No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/ NSH No.	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp / place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
10	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Hòa Yên / Hoa Yen Livestock One Member Company Limited			5200823426	01/09/2015	Sở tài chính tỉnh Lào Cai / Department of Finance of Lao Cai Province	Thôn Khe Lụa, Xã Lương Thịnh, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam / Khe Lụa Hamlet, Luong Thinh Commune, Lao Cai Province, Vietnam	02/02/2016			Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
11	Công ty CP Phát triển chăn nuôi Hòa Tân / Hoa Tan Livestock Development Joint Stock Company			3801340814	07/01/2026	Sở tài chính thành phố Đồng Nai / Department of Finance of Dong Nai City	Tổ 3, Ấp Đồng Tân, Xã Tân Lợi, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam / Group 3, Dong Tan Hamlet, Tan Loi Commune, Dong Nai City, Vietnam	07/01/2026			Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
12	CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI HẢI NINH / Hai Ninh Livestock Development Joint Stock Company			3401289296	01/06/2026	Sở tài chính tỉnh Lâm Đồng / Department of Finance of Lam Dong Province	Khu vực Tả Mù, thôn An Hòa, Xã Hải Ninh, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam / Area Ta Mu, An Hoa Hamlet, Hai Ninh Commune, Lam Dong Province, Vietnam	01/06/2026			Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
13	Công ty TNHH Thương mại Hoà Phát / Hoa Phat Trading Company Limited			0101541037	15/10/2004	Sở tài chính thành phố Hà Nội / Department of Finance of Hanoi City	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam / No. 39 Nguyen Dinh Chieu, Hai Ba Trung Ward, Ha Noi City, Vietnam	02/02/2016			Công ty con / Subsidiary
14	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Hưng / Viet Hung Livestock Company Limited			1001073323	26/10/2015	Sở tài chính tỉnh Hưng Yên / Department of Finance of Hung Yen Province	Lô đất diện tích 141.200m2, Thôn Tĩnh Thủy, xã Hồng Minh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam / Lot dai dien tich 141.200m2, Province Thyh Hamlet, Hong Minh Commune, Hung Yen Province, Vietnam	02/02/2016			Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
15	Công ty TNHH Chăn nuôi Hoà Phát Quảng Bình / Hoa Phat Quang Binh Livestock Company Limited			3101013184	20/01/2016	Sở tài chính tỉnh Quảng Bình / Department of Finance of Quang Binh Province	Triều khu Hữu Nghi, xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam / Sub-zone Huu Nghi, Nam Trach Commune, Quang Tri Province, Vietnam	02/02/2016			Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
16	Công ty TNHH Chăn nuôi Đồng Phát / Dong Phat Livestock Company Limited			3603339687	30/12/2015	Sở tài chính thành phố Đồng Nai / Department of Finance of Dong Nai City	Tổ 13, Ấp Cọ Dầu 2, xã Xuân Đông, Thành Phố Đồng Nai, Việt Nam / Group 13, Co Dau 2 Hamlet, Xuan Dong Commune, Dong Nai City, Vietnam	02/02/2016			Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary
17	Công ty TNHH một thành viên Gia cầm Hòa Phát Đồng Nai / Hoa Phat Dong Nai Poultry One Member Company Limited			3603419999	08/11/2016	Sở tài chính thành phố Đồng Nai / Department of Finance of Dong Nai City	Tổ 18, ấp 2, Xã Xuân Hòa, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam / Group 18, 2 Hamlet, Xuan Hoa Commune, Dong Nai City, Vietnam	08/11/2016			Công ty con gián tiếp / Indirect subsidiary

STT / No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) / Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/ NSH No.	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp / place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
18	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hoà Phát Phú Thọ / Hoa Phat Phu Tho Poultry One Member Company Limited			2600962108	22/06/2016	Sở tài chính tỉnh Phú Thọ / Department of Finance of Phu Tho Province	Khu Vạn Thắng, Xã Đồng Lương, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam / Zone Van Thang, Dong Luong Commune, Phu Tho Province, Vietnam	22/06/2016			Công ty con / Subsidiary
19	Công ty cổ phần gang thép Hoà Phát / Hoa Phat Iron and Steel Joint Stock Company			0109463408	18/12/2020	Sở tài chính thành phố Hà Nội / Department of Finance of Hanoi City	Số 66 Nguyễn Du, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam / No. 66 Nguyen Du, Cua Nam Ward, Ha Noi City, Vietnam	18/12/2020			Công ty con của công ty mẹ / Subsidiary of the Parent Company
20	Công ty Cổ phần sản phẩm thép Hoà Phát / Hoa Phat Steel Products Joint Stock Company			0109463415	18/12/2020	Sở tài chính thành phố Hà Nội / Department of Finance of Hanoi City	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam / No. 39 Nguyen Dinh Chieu, Hai Ba Trung Ward, Ha Noi City, Vietnam	18/12/2020			Công ty con của công ty mẹ / Subsidiary of the Parent Company
21	Công ty Cổ phần phát triển Bất động sản Hoà Phát / Hoa Phat Real Estate Development Joint Stock Company			0109449636	10/12/2020	Sở tài chính thành phố Hà Nội / Department of Finance of Hanoi City	Số 66 Nguyễn Du, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam / No. 66 Nguyen Du, Cua Nam Ward, Ha Noi City, Vietnam	10/12/2020			Công ty con của công ty mẹ / Subsidiary of the Parent Company
22	Công ty Cổ phần điện máy gia dụng Hoà Phát / Hoa Phat Home Appliances Joint Stock Company			0700855956	07/10/2021	Sở tài chính tỉnh Ninh Bình / Department of Finance of Ninh Binh Province	Khu công nghiệp Hoà Mạc, Phường Dục Tiến, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam / Industrial Park Hoa Mac, Duy Tien Ward, Ninh Binh Province, Vietnam	07/10/2021			Công ty con của công ty mẹ / Subsidiary of the Parent Company
C. Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu: xem phụ lục 03/ C. Spouse, biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law (husband's side), mother-in-law (wife's side), father-in-law (husband's side), mother-in-law (wife's side), biological children, adopted children, son-in-law, daughter-in-law, biological elder brother, biological elder sister, biological younger sibling, brother-in-law, sister-in-law: see Appendix 03											

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; và các đối tượng khác/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons; and other objects

STT/ No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty / Relationship with the Company	Số Giấy NSH*/ NSH No.	Ngày cấp, nơi cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông hành/ Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú / Note
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát/ Hoa Phat Group Joint Stock Company	Công ty mẹ, Công ty mà thành viên HĐQT đang là Thành viên HĐQT, TGD điều hành/ Parent company; Company where a member of the Board of Directors is currently a Board member and Executive General Director	0900189284	26/10/2001	Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên/ Finance of Hung Yen Province	KCN Phố Nối A, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên/ Pho Noi A Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province	6 tháng năm 2026/ First 6 months of 2026	Quyết định số 05/2026/QĐ- HĐQT ngày 30/01/2026; Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ.2026; Nghị quyết 08/2026/NQ-HĐQT/ Decision No. 05/2026/QĐ- HDQT dated 30/01/2026; Resolution No. 01/NQ- DHDCD.2026; Resolution No. 08/2026/NQ-HDQT	Mua dịch vụ: 11.133.702; Chia cổ túc và đã thanh toán: 505.946.242.200 / Purchase of services: 11.133.702, Dividends distributed and paid: 505.946.242.200	Ông Nguyễn Việt Thắng - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hoà Phát đồng thời là Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoà Phát; Ông Tạ Tuấn Quang - thành viên HĐQT độc lập của Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hoà Phát đồng thời là thành viên HĐQT độc lập của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoà Phát / Mr. Nguyen Viet Thang - Chairman of the Board of Directors of Hoa Phat Agriculture Development JSC, concurrently Vice Chairman of the Board of Directors cum General Director of Hoa Phat Group JSC; Mr. Ta Tuan Quang - Independent member of the Board of Directors of Hoa Phat Agriculture Development JSC, concurrently Independent member of the Board of Directors of Hoa Phat Group JSC
2	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hoà Phát Hưng Yên/ Hoa Phat Hung Yen Animal Feed Company Limited	Công ty con, Công ty mà TGD đang là Chủ tịch, Giám đốc điều hành/ Subsidiary; Company where the General Director is currently Chairman and Executive Director	0900914366	03/03/2015	Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên/ Finance of Hung Yen Province	Đường A2, Khu A, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam/ A2 Road, Zone A, Pho Noi A Industrial Zone, Nhu Quỳnh Commune, Hung Yen Province, Vietnam	6 tháng năm 2026/ First 6 months of 2026	Quyết định 03/2026/QĐ-HĐQT ngày 14/01/2026/ Decision No. 03/2026/QĐ- HDQT dated 14/01/2026	Lợi nhuận 2025 được thanh toán: 144.500.000.000; Lợi nhuận được chia kỳ 6 tháng năm 2026: 160.000.000.000/ 2025 profit paid: 144.500.000.000; Profit to be distributed for H1 2026: 160.000.000.000	Bà Phạm Thị Hồng Vân - Tổng giám đốc Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hoà Phát đồng thời là Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hoà Phát Hưng Yên/ Ms. Pham Thi Hong Van - General Director of Hoa Phat Agriculture Development JSC, concurrently Chairwoman cum Director of Hoa Phat Hung Yen Animal Feed Co., Ltd.

12/12/2024

STT/ No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty / Relationship with the Company	Số Giấy NSH*/ NSH No.	Ngày cấp, nơi cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)/ Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú / Note
3	Công ty cổ phần phát triển Chăn nuôi Hoà Phát/ Hoa Phát Livestock Development Joint Stock Company	Công ty con, Công ty mà thành viên HĐQT đang là Thành viên HĐQT, TGD điều hành/ Subsidiary, Company where a member of the Board of Directors is currently a Board member and Executive General Director	0900272334	19/06/2007	Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên/ Finance of Hưng Yên Province	KCN Phố Nối A, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam/ Pho Noi A Industrial Zone, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province, Vietnam	6 tháng năm 2026/ First 6 months of 2026	Quyết định 03/2026/QĐ-HĐQT ngày 14/01/2026/ Decision No. 03/2026/QĐ- HDQT dated 14/01/2026	Góp vốn: 1.000.000.000.000; Lợi nhuận 2025 được thanh toán: 346.312.619.985; Lợi nhuận được chia kỳ 6 tháng 2026: 344.956.875.000/ Capital contribution: 1.000.000.000.000; 2025 profit paid: 346.312.619.985; Profit to be distributed for H1 2026: 344.956.875.000	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hoà Phát đồng thời là thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Phát triển Chăn nuôi Hoà Phát/ Ms. Nguyen Thi Thanh Van - Vice Chairwoman of the Board of Directors of Hoa Phat Agriculture Development JSC, concurrently a member of the Board of Directors cum Director of Hoa Phat Livestock Development JSC
4	Công ty TNHH Thương mại Hoà Phát/ Hoa Phat Trading Company Limited	Công ty con, Công ty mà TGD đang là Chủ tịch HĐQT/ Subsidiary, Company where the General Director is currently Chairman of the Members' Council	0101541037	15/10/2004	Sở tài chính thành phố Hà Nội/ Department of Finance of Hanoi City	Số 39 Nguyễn Đình Chiêu, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 39 Nguyen Dinh Chieu, Hai Ba Trưng Ward, Ha Noi, Vietnam	6 tháng năm 2026/ First 6 months of 2026	Quyết định 03/2026/QĐ-HĐQT ngày 14/01/2026/ Decision No. 03/2026/QĐ- HDQT dated 14/01/2026	Góp vốn: 160.000.000.000; Lợi nhuận 2025 được thanh toán: 23.221.299.282/ Capital contribution: 160.000.000.000; 2025 profit paid: 23.221.299.282	Bà Phạm Thị Hồng Vân - Tổng giám đốc Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hoà Phát đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Thương mại Hoà Phát/ Ms. Pham Thi Hong Van - General Director of Hoa Phat Agriculture Development JSC, concurrently Chairwoman of the Members' Council of Hoa Phat Trading Co., Ltd.
5	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hoà Phát Phú Tho/ Hoa Phat Phu Tho Poultry One Member Company Limited	Công ty con, Công ty mà TGD đang là Chủ tịch/ Subsidiary, Company where the General Director is currently Chairman	2600962108	22/06/2016	Sở tài chính tỉnh Phủ Thọ/ Department of Finance of Phu Tho Province	Thôn Vạn Thắng, Xã Đồng Lương, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam/ Van Thang Hamlet, Dong Luong Commune, Phu Tho Province, Vietnam	6 tháng năm 2026/ First 6 months of 2026	Quyết định số 05/2026/QĐ- HĐQT ngày 30/01/2026; Quyết định 03/2026/QĐ-HĐQT ngày 14/01/2026/ Decision No. 05/2026/QĐ- HDQT dated 30/01/2026; Decision No. 03/2026/QĐ- HDQT dated 14/01/2026	Mua hàng hóa: 18.046.500; Góp vốn: 50.000.000.000; Lợi nhuận 2025 được thanh toán: 100.728.985.342/ Purchase of goods: 18.046.500; Capital contribution: 50.000.000.000; 2025 profit paid: 100.728.985.342	Bà Phạm Thị Hồng Vân - Tổng giám đốc Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hoà Phát đồng thời là Chủ tịch Công ty TNHH MTV Gia cầm Hoà Phát Phủ Thọ/ Ms. Pham Thi Hong Van - General Director of Hoa Phat Agriculture Development JSC, concurrently Chairwoman of Hoa Phat Phu Tho Poultry One Member Company Limited

Phụ lục 03/Appendix 03
Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons

STT/ No.	Họ tên/ Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu/ ID card No./Passport No	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp/ place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ share ownership at the end of the period	Ghi chú/MQH với người nội bộ Note/Relationship with Insider
I	Ông Nguyễn Việt Thắng / Mr. Nguyen Viet Thang		Chủ tịch HĐQT / Chairman of the Board of Directors					100.000	0,04%	
1	Ông Nguyễn Xuân Phong / Mr. Nguyen Xuan Phong							0		Bố / Father
2	Bà Nguyễn Thị Kim Trâm / Mrs. Nguyen Thi Kim Tram							0		Mẹ / Mother
3	Bà Vũ Thị Trinh / Mrs. Vu Thi Trinh							0		Mẹ vợ / Mother-in-law (wife's side)
4	Bà Nguyễn Thanh Diệu Hương / Mrs. Nguyen Thanh Dieu Huong							0		Chị gái / Elder sister
5	Ông Đoàn Văn Vinh / Mr. Doan Van Vinh							0		Anh rể / Brother-in-law
6	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh / Mrs. Nguyen Thi Ngoc Anh							0		Vợ / Wife
7	Ông Nguyễn Đình Huy / Mr. Nguyen Dinh Huy							0		Con trai / Son
8	Ông Nguyễn Đình Hiếu / Mr. Nguyen Dinh Hieu							0		Con trai / Son
9	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát / Hoa Phat Group Joint Stock Company			0900189284	11/08/2025	Sở tài chính tỉnh Hưng Yên / Department of Finance of Hung Yen Province	KCN Phố Nối A, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên/ Pho Noi A Industrial Zone, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province	240.926.782	84,54%	Tổ chức có liên quan / Related organization
10	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Hải Dương / Hoa Phat Hai Duong Steel Joint Stock Company			0800384651	17/08/2007	Sở KH &ĐT tỉnh Hải Dương / Department of Planning and Investment of Hai Duong Province	Khu dân cư Hiệp Thương, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương / Hiep Thuong Residential Zone, Hiep Son Ward, Kinh Mon, Hai Duong Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
11	Công ty Cổ phần Gang Thép Hòa Phát / Hoa Phat Iron and Steel Joint Stock Company			0109463408	18/12/2020	Sở KH &ĐT TP Hà Nội / Department of Planning and Investment of Hanoi City	66 Nguyễn Du, Cửa Nam, Hai Bà Trưng, Hà Nội / 66 Nguyen Du, Cua Nam, Hai Ba Trung, Ha Noi	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
12	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Phú Yên / Hoa Phat Phu Yen Steel Joint Stock Company			4401114587	26/12/2024	Sở KH &ĐT tỉnh Phú Yên / Department of Planning and Investment of Phu Yen Province	Thôn Phước Tân, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên / Phuc Tan Hamlet, Hoa Tam Commune, Dong Hoa Town, Phu Yen Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
13	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất / Hoa Phat Dung Quat Steel Joint Stock Company			4300793861	03/02/2017	Sở KH &ĐT tỉnh Quảng Ngãi / Department of Planning and Investment of Quang Ngai Province	Khu kinh tế Dung Quất, Xã Bình Đông, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi / Dung Quat Economic Zone, Binh Dong Commune, Binh Son District, Quang Ngai Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization



STT/ No.	Họ tên/ Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu/ ID card No./Passport No	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp/ place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/MQH với người nội bộ Note/Relationship with Insider
II	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân / Mrs. Nguyen Thi Thanh Van		Phó Chủ tịch HĐQT / Vice Chairman of the Board of Directors					50.000	0,02%	
1	Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai / Mrs. Nguyen Thi Tuyet Mai							0		Mẹ đẻ / Biological mother
2	Bà Nguyễn Thị Thu Thủy / Mrs. Nguyen Thi Thu Thuy							100.000	0,04%	Chi ruột / Biological elder sister
3	Ông Nguyễn Xuân Hiếu / Mr. Nguyen Xuan Hieu							0		Anh rể / Brother-in-law
4	Ông Nguyễn Tất Long / Mr. Nguyen Tai Long							0		Em ruột / Biological younger sibling
5	Ông Phạm Thanh Tùng / Mr. Pham Thanh Tung							0		Chồng / Husband
6	Ông Phạm Đức Quân / Mr. Pham Duc Quan							0		Con đẻ / Biological child
7	Bà Phạm Huyền Phương Thảo / Mrs. Pham Huyen Phuong Thao							0		Con đẻ / Biological child
8	Công ty CP phát triển chăn nuôi Hoà Phát / Hoa Phat Livestock Development Joint Stock Company			0900272334	19/06/2007	Sở KH &ĐT Tỉnh Hưng Yên / Department of Planning and Investment of Hung Yen Province	KCN Phố Nối A, xã Nguyễn Vân Linh, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam/ Pho Noi A Industrial Zone, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province, Vietnam	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
9	Công ty TNHH Chăn nuôi Sơn Đông / Son Dong Livestock Company Limited			2400764194	05/05/2015	Sở KH &ĐT Tỉnh Bắc Giang / Department of Planning and Investment of Bac Giang Province	Thôn Hạ, Xã Dương Hưu, Tỉnh Bắc Ninh / Ha Hamlet, Duong Hui Commune, Bac Ninh Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
10	Công ty TNHH Chăn nuôi Thái Thụy / Thai Thuy Livestock Company Limited			1001105092	20/09/2016	Sở KH &ĐT Tỉnh Thái Bình / Department of Planning and Investment of Thai Binh Province	Thôn Lễ Cũ, xã Nam Thuy Anh, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam / Le Cu Hamlet, Nam Thuy Anh Commune, Hung Yen Province, Vietnam	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
11	Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phước / Hoa Phuoc Livestock Company Limited			3801106275	14/08/2015	Sở KH &ĐT Tỉnh Bình Phước / Department of Planning and Investment of Binh Phuoc Province	Tổ 2, Ấp Đồng Dầu, Xã Minh Đức, Tỉnh Đồng Nai / Group 2, Dong Dan Hamlet, Minh Duc Commune, Dong Nai Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
12	Công ty TNHH Chăn nuôi Lạc Thủy / Lac Thuy Livestock Company Limited			5400461117	24/03/2015	Sở KH &ĐT Tỉnh Hòa Bình / Department of Planning and Investment of Hoa Binh Province	Thôn Suối Tép, Xã Lạc Thủy, Tỉnh Phú Thọ / Suoi Tep Hamlet, Lac Thuy Commune, Phu Tho Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
13	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Hòa Yên / Hoa Yen Livestock One Member Company Limited			5200823426	01/09/2015	Sở KH &ĐT Tỉnh Yên Bái / Department of Planning and Investment of Yen Bai Province	Thôn Khe Lua, xã Lương Thịnh, tỉnh Lào Cai, Việt Nam / Khe Lua Hamlet, Luong Thinh Commune, Lao Cai Province, Vietnam	0		Tổ chức có liên quan / Related organization

STT/ No.	Họ tên/ Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu/ ID card No./Passport No	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp/ place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ MQH với người nội bộ Note/Relationship with Insider
14	Công ty CP Phát triển chăn nuôi Hòa Tân / Hoa Tan Livestock Development Joint Stock Company			3801340814	07/01/2026	Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai / Department of Finance of Dong Nai Province	Tổ 3, Ấp Đồng Tân, Xã Tân Lợi, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam / Group 3, Dong Tan Hamlet, Tan Loi Commune, Dong Nai Province, Vietnam	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
15	CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI HẢI NINH / CONG TY CP PHAT TRIEN CHAN NUOI HAI NINH			3401289296	01/06/2026	Sở tài chính tỉnh Lâm Đồng / Department of Finance of Lam Dong Province	Khu vực Tà Mú, thôn An Hòa, Xã Hải Ninh, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam / Area Ta Mu, An Hoa Hamlet, Hai Ninh Commune, Lam Dong Province, Vietnam	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
III	Ông Tạ Tuấn Quang / Mr. Ta Tuan Quang		Thành viên HĐQT độc lập / Independent Member of the Board of Directors					100.000	0,04%	
1	Bà Mai Thị Tuy / Mrs. Mai Thi Tuy							0		Mẹ / Mother
2	Bà Nguyễn Thị Thoa / Mrs. Nguyen Thi Thoa							0		Mẹ vợ / Mother-in-law (wife's side)
3	Bà Tạ Thị Nguyệt / Mrs. Ta Thi Nguyet							0		Chị / Sister
4	Ông Nguyễn Hồng Khoái / Mr. Nguyen Hong Khoai							0		Anh rể / Brother-in-law
5	Bà Tạ Thị Nga / Mrs. Ta Thi Nga							0		Chị / Sister
6	Ông Tạ Tuấn Hiền / Mr. Ta Tuan Hien							0		Anh / Brother
7	Bà Nguyễn Thị Mai Lan / Mrs. Nguyen Thi Mai Lan							0		Chị dâu / Sister-in-law
8	Bà Tạ Mai Hương / Mrs. Ta Mai Huong							0		Em / Younger sibling
9	Ông Nguyễn Văn Đại / Mr. Nguyen Van Dai							0		Em rể / Brother-in-law (younger sister's husband)
10	Bà Tạ Kim Nhung / Mrs. Ta Kim Nhung							0		Em / Younger sibling
11	Ông Lê Anh Tuấn / Mr. Le Anh Tuan							0		Em rể / Brother-in-law (younger sister's husband)
12	Bà Tạ Phương Lan / Mrs. Ta Phuong Lan							0		Em / Younger sibling
13	Ông Vũ Đức Thắng / Mr. Vu Duc Thang							0		Em rể / Brother-in-law (younger sister's husband)
14	Bà Tạ Thị Hằng / Mrs. Ta Thi Hang							0		Em / Younger sibling

STT/ No.	Họ tên/ Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu/ ID card No./Passport No	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp/ place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ share ownership at the end of the period	Ghi chú/MQH với người nội bộ Note/Relationship with Insider
15	Bà Nguyễn Thị Hồng Hải / Mrs. Nguyen Thi Hong Hai							0		Vợ / Wife
16	Ông Tạ Tuấn Dương / Mr. Ta Tuan Duong							150.000	0,05%	Con / Child
17	Bà Lê Bá Thái Quỳnh / Mrs. Le Ba Thai Quynh							0		Con dâu / Daughter-in-law
18	Ông Tạ Tuấn Tường / Mr. Ta Tuan Tuong							0		Con / Child
19	Bà Nguyễn Phương Thanh / Mrs. Nguyen Phuong Thanh							0		Con dâu / Daughter-in-law
IV	Bà Phạm Thị Hồng Vân / Mrs. Pham Thi Hong Van		Tổng giám đốc / General Director					75.000	0,03%	
1	Bà Hoàng Thị Dung / Mrs. Hoang Thi Dung							0		Me đẻ / Biological mother
2	Ông Bùi Văn Huân / Mr. Bui Van Huan							58.000	0,02%	Chồng / Husband
3	Ông Bùi Thiên Long / Mr. Bui Thien Long							0		Con / Child
4	Ông Bùi Đức Minh / Mr. Bui Duc Minh							0		Con / Child
5	Bà Phạm Thị Lan / Mrs. Pham Thi Lan							0		Chi gái / Elder sister
6	Ông Phạm Văn Dẫu / Mr. Pham Van Dau							0		Anh rể / Brother-in-law
7	Ông Phạm Thanh Xuân / Mr. Pham Thanh Xuan							65.000	0,02%	Anh trai / Elder brother
8	Bà Lê Hoàng Diễm Hương / Mrs. Le Hoang Diem Huong							0		Chi dâu / Sister-in-law
9	Ông Phạm Văn Trường / Mr. Pham Van Truong							0		Anh trai / Elder brother
10	Bà Đỗ Thị Thanh Hà / Mrs. Do Thi Thanh Ha							0		Chi dâu / Sister-in-law
11	Công ty CP phát triển chăn nuôi Hoà Phát / Hoa Phat Livestock Development Joint Stock Company			0900272334	19/06/2007	Sở KH &ĐT Tỉnh Hưng Yên / Department of Planning and Investment of Hung Yen Province	KCN Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Tỉnh Hưng Yên / KCN Pho Noi A, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
12	Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát / Hoa Phat Trading Company Limited			0101541037	09/09/2004	Sở KH &ĐT TP Hà Nội / Department of Planning and Investment of Hanoi City	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội / No. 39 Nguyen Dinh Chieu, Hai Ba Trung Ward, Ha Noi	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
13	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên / Hoa Phat Hung Yen Animal Feed Company Limited			0900914366	03/03/2015	Sở KH &ĐT Tỉnh Hưng Yên / Department of Planning and Investment of Hung Yen Province	Đường A2, Khu A, KCN Phố Nối A, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên / Street A2, Zone A, KCN Pho Noi A, Nhu Quynh Commune, Hung Yen Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
14	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hòa Phát Phú Thọ / Hoa Phat Phu Tho Poultry One Member Company Limited			2600962108	22/06/2016	Sở KH &ĐT Tỉnh Phú Thọ / Department of Planning and Investment of Phu Tho Province	Khu Van Thang, xã Đồng Luong, tỉnh Phú Thọ / Zone Van Thang, Dong Luong Commune, Phu Tho Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization

STT/ No.	Họ tên/ Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu/ ID card No./Passport No	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp/ place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/NOTE với người nội bộ Note/Relationship with Insider
15	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Phú Thọ / Hoa Phat Phu Tho Animal Feed Company Limited			2601057082	09/03/2021	Sở KH &ĐT Tỉnh Phú Thọ / Department of Planning and Investment of Phu Tho Province	Lô CN05 khu công nghiệp Cẩm Khê, xã Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ / Lot CN05 Industrial Park Cam Khe, Cam Khe Commune, Phu Tho Province	0		Tổ chức có liên quan / Related organization
V	Bà Ngô Lan Anh / Mrs. Ngo Lan Anh		Trưởng BKS / Head of the Supervisory Board					30.000	0,01%	
1	Ông Trịnh Minh Hải / Mr. Trinh Minh Hai							0		Chồng / Husband
2	Ông Trịnh Anh Duy / Mr. Trinh Anh Duy							0		Con / Child
3	Bà Trịnh Thu Thảo / Mrs. Trinh Thu Thao							0		Con / Child
4	Ông Ngô Sỹ Nguyên / Mr. Ngo Sy Nguyen							0		Bố / Father
5	Bà Đỗ Thị Lan / Mrs. Do Thi Lan							0		Mẹ đẻ / Biological mother
6	Bà Vọng Sĩ Gìn / Mrs. Vong Si Gin							0		Mẹ chồng / Mother-in-law (husband's side)
7	Ông Ngô Thái Ninh / Mr. Ngo Thai Ninh							0		Em trai / Younger brother
8	Bà Trần Việt Hà / Mrs. Tran Viet Ha							0		Em dâu / Sister-in-law (younger brother's wife)
9	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát / Hoa Phat Group Joint Stock Company			0900189284	11/08/2025	Sở tài chính tỉnh Hưng Yên / Department of Finance of Hung Yen Province	KCN Phố Nối A, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên / KCN Pho Noi A, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province	240.926.782	84,54%	Tổ chức có liên quan / Related organization
VI	Bà Vũ Thanh Thủy / Mrs. Vu Thanh Thuy		Thành viên BKS / Member of the Supervisory Board					47.200	0,02%	
1	Ông Vũ Văn Thịnh / Mr. Vu Van Thinh							0		Bố đẻ / Biological father
2	Bà Ngô Thanh Vương / Mrs. Ngo Thanh Vuong							0		Mẹ / Mother
3	Ông Nguyễn Đức Chính / Mr. Nguyen Duc Chinh							0		Bố chồng / Father-in-law (husband's side)
4	Bà Vũ Thị Yến / Mrs. Vu Thi Yen							0		Mẹ chồng / Mother-in-law (husband's side)
5	Ông Vũ Thăng / Mr. Vu Thang							0		Anh trai / Elder brother
6	Bà Nguyễn Thị Hồng Anh / Mrs. Nguyen Thi Hong Anh							0		Chị dâu / Sister-in-law
7	Ông Nguyễn Thế Phương / Mr. Nguyen The Phuong							0		Chồng / Husband

STT/ No.	Họ tên/ Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu/ ID card No./Passport No	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp/ place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/MQH với người nội bộ Note/Relationship with Insider
8	Bà Nguyễn Hiền Trang / Mrs. Nguyễn Hiền Trang							0		Con / Child
9	Bà Nguyễn Bảo Linh / Mrs. Nguyễn Bảo Linh							0		Con / Child
10	Ông Nguyễn Hoàng Lâm / Mr. Nguyễn Hoàng Lâm							0		Con / Child
VII	Bà Nguyễn Thị Thu Trang / Mrs. Nguyễn Thị Thu Trang		Thành viên BKS / Member of the Supervisory Board					70.000	0,03%	
1	Ông Nguyễn Xuân Bách / Mr. Nguyễn Xuân Bach							0		Chồng / Husband
2	Ông Nguyễn Văn Luân / Mr. Nguyễn Văn Luân							0		Bố đẻ / Biological father
3	Bà Phạm Thị Hoa / Mrs. Phạm Thị Hoa							0		Mẹ ruột / Biological mother
4	Ông Nguyễn Xuân Tuấn / Mr. Nguyễn Xuân Tuan							0		Bố chồng / Father-in-law (husband's side)
5	Bà Vũ Thị Linh / Mrs. Vũ Thị Linh							0		Mẹ chồng / Mother-in-law (husband's side)
6	Ông Nguyễn Ngọc Hiếu / Mr. Nguyễn Ngọc Hieu							0		Em ruột / Biological younger sibling
7	Bà Trần Thị Chi / Mrs. Trần Thị Chi							0		Em dâu / Sister-in-law (younger brother's wife)
8	Ông Nguyễn Xuân Cường / Mr. Nguyễn Xuân Cường							0		Con ruột / Biological child
VIII	Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm / Mrs. Nguyễn Thị Hồng Thang		Kế toán trưởng / Chief Accountant					50.000	0,02%	
1	Ông Nguyễn Văn Túc / Mr. Nguyễn Văn Túc							0		Bố đẻ / Biological father
2	Bà Vũ Thị Sáng / Mrs. Vũ Thị Sáng							0		Mẹ đẻ / Biological mother
3	Ông Nguyễn Văn Tới / Mr. Nguyễn Văn Tới							0		Anh trai / Elder brother
4	Bà Nguyễn Thị Hà / Mrs. Nguyễn Thị Hà							0		Chị dâu / Sister-in-law
5	Bà Nguyễn Thị Định / Mrs. Nguyễn Thị Định							0		Chị gái / Elder sister
6	Ông Phạm Văn Hồng / Mr. Phạm Văn Hồng							0		Anh rể / Brother-in-law
7	Ông Nguyễn Thành Đạt / Mr. Nguyễn Thành Đạt							0		Chồng / Husband
8	Ông Nguyễn Văn Mùi / Mr. Nguyễn Văn Mùi							0		Bố chồng / Father-in-law (husband's side)
9	Bà Nguyễn Thị Hồng / Mrs. Nguyễn Thị Hồng							0		Mẹ chồng / Mother-in-law (husband's side)

KẾ TOÁN

STT/ No.	Họ tên/ Full Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu/ ID card No./Passport No	Ngày cấp/ date of issue	Nơi cấp/ place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ MQH với người nội bộ Note/Relationship with Insider
10	Bà Nguyễn Khánh Linh / Mrs. Nguyễn Khánh Linh							0		Con đẻ / Biological child
11	Bà Nguyễn Thảo Nguyễn / Mrs. Nguyễn Thảo Nguyễn							0		Con đẻ / Biological child
12	Ông Nguyễn Thành Phong / Mr. Nguyễn Thành Phong							0		Con đẻ / Biological child
IX	Bà Bùi Thị Hải Vân / Mrs. Bùi Thị Hải Vân		Người phụ trách Kiểm toán nội bộ / Person in charge of Internal Audit					50.000	0,02%	
1	Bà Lê Thị Na / Mrs. Lê Thị Na							0		Mẹ / Mother
2	Ông Hà Văn Ân / Mr. Hà Văn Ân							0		Bố chồng / Father-in-law (husband's side)
3	Bà Nguyễn Thị Thủy / Mrs. Nguyễn Thị Thủy							0		Mẹ chồng / Mother-in-law (husband's side)
4	Bà Bùi Thị Hải Lý / Mrs. Bùi Thị Hải Lý							0		Chị gái / Elder sister
5	Ông Hoàng Xuân Phương / Mr. Hoàng Xuân Phương							0		Anh rể / Brother-in-law
6	Ông Hà Trung Kiên / Mr. Hà Trung Kiên							0		Chồng / Husband
7	Ông Hà Minh Phong / Mr. Hà Minh Phong							0		Con trai / Son
8	Ông Hà Minh Vũ / Mr. Hà Minh Vũ							0		Con trai / Son
9	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát / Hoa Phat Group Joint Stock Company			0900189284	11/08/2025	Sở tài chính tỉnh Hưng Yên / Department of Finance of Hung Yen Province	KCN Phố Nối A, xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên / KCN Pho Noi A, Nguyen Van Linh Commune, Hung Yen Province	240.926.782	84,54%	Tổ chức có liên quan / Related organization
X	Bà Tào Nguyệt Ánh / Mrs. Tào Nguyệt Ánh		Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký công ty / Person in charge of Corporate Governance cum Company Secretary					70.251	0,03%	
1	Ông Tào Quang Sinh / Mr. Tào Quang Sinh							0		Bố đẻ / Biological father
2	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh / Mrs. Nguyễn Thị Kim Oanh							0		Mẹ / Mother
3	Bà Tào Nhật Ánh / Mrs. Tào Nhật Ánh							0		Em gái / Younger sister
4	Ông Nguyễn Xuân Thông / Mr. Nguyễn Xuân Thông							0		Em rể / Brother-in-law (younger sister's husband)

